UỐNG RƯỢU VỚI THỜI GIAN

V.N.

Con người, một khi đã biết ngồi lại với chính mình và biết quý một người tri kỷ, sẽ không thể tránh câu hỏi lớn hơn: Nếu đời người hữu hạn, ta phải sống phần thời gian được trao cho mình như thế nào?

Và người xưa, thật thú vị, đôi khi không trả lời bằng một bài giảng đạo đức.

Họ nâng chén rượu.

... Từ Lý Bạch đến Nguyễn Khuyến: khi con người biết đời là hữu hạn

Có những câu hỏi con người chỉ bắt đầu nghĩ đến khi đã sống qua một đoạn đời khá dài.

Khi còn trẻ, ta thường hỏi: *Tôi sẽ làm gì trong đời?* Ta nghĩ đến học hành, nghề nghiệp, thành công, tình yêu, những nơi sẽ đi, những điều sẽ đạt được.

Nhưng đến một lúc nào đó, câu hỏi đổi khác.

Ta không còn chỉ hỏi *Tôi còn có thể làm gì*? Ta bắt đầu hỏi: *Tôi còn bao nhiêu thời gian*?

Đó là một câu hỏi không ai thích trả lời. Bởi ngay khi hỏi ta biết câu trả lời không thể là vô hạn.

Con người có thể tính tiền, có thể tính quãng đường, có thể tính tuổi nhưng không ai biết chính xác mình còn bao nhiêu buổi sáng, bao nhiêu mùa xuân, bao nhiêu lần gặp một người thân, bao nhiêu lần được ngồi uống trà với bạn bè. Có lẽ chính vì thế mà người xưa rất hay uống rượu.

Không phải chỉ vì họ thích say mà bởi trong thơ, rượu thường là một cách đối thoại với thời gian.

... Rượu trong thơ cổ không chỉ là rượu

Nếu đọc thơ Đường, thơ Tống hay thơ Việt, ta sẽ gặp rượu ở khắp nơi.

Lý Bạch: uống rượu.

Đào Tiềm: uống rượu.

Tô Thức: uống rượu.

Nguyễn Khuyến: uống rượu.

Nguyễn Công Trứ: uống rượu.

Nhưng nếu hiểu tất cả những bài thơ ấy như những bài ca ngợi chuyện uống thì ta đã hiểu quá ít.

Trong thơ cổ, rượu có thể là tình bạn, có thể là sự giải thoát, có thể là nỗi buồn có thể là phản kháng, có thể là sự hòa giải với đời.

Và rất thường xuyên rượu là cái cớ để con người ngồi xuống trước thời gian.

... Lý Bạch: hãy uống trước khi nước sông chảy mất

Không có bài thơ nào mở đầu cho chủ đề này mạnh hơn:

THƯƠNG TIẾN TỬU 將進酒 - Mời Uống Rượu

Lý Bạch viết:

君不見黃河之水天上來，
奔流到海不復回。

Quân bất kiến Hoàng Hà chi thủy thiên thượng lai,
Bôn lưu đáo hải bất phục hồi.

Ông có thấy không?
Nước Hoàng Hà từ trời cao đổ xuống,
chảy mãi ra biển,
không bao giờ trở lại.

Đây là một hình ảnh của thời gian. Nước chảy. Tuổi trẻ đi. Ngày tháng qua. Và *bất phục hồi.*

Không trở lại.

... Không trở lại

Có lẽ đây là một trong những sự thật đơn giản nhất, và khó chấp nhận nhất. Một ngày hôm qua không trở lại. Tuổi hai mươi không trở lại. Một người đã mất không trở lại. Một cuộc gặp bị bỏ lỡ không thể hoàn toàn làm lại. Một lời chưa nói đôi khi mãi mãi không còn cơ hội nói.

Lý Bạch nhìn Hoàng Hà nhưng ông không chỉ thấy nước. Ông thấy thời gian đang chảy.

... Rồi ông nhìn mái tóc con người

Ngay sau đó:

君不見高堂明鏡悲白髮,
朝如青絲暮成雪。

Quân bất kiến cao đường minh kính bi bạch phát,
Triêu như thanh ti mộ thành tuyết.

> Ông có thấy không?
> Sáng: tóc còn đen như tơ.
> Chiều: đã trắng như tuyết.

Dĩ nhiên đây là một cách nói phóng đại. Không ai sáng tóc đen, chiều tóc trắng. Nhưng thơ không cần chiếc đồng hồ chính xác. Thơ chỉ cần một cảm giác đúng.

Và cảm giác ấy là đời người trôi nhanh đến đáng sợ.

... Người trẻ đọc câu này khác người già

Người trẻ có thể đọc:

朝如青絲暮成雪
Triêu như thanh ti mộ thành tuyết.

và thấy đẹp.

Người đã đi qua nhiều thập niên đọc câu ấy có thể im lặng. Bởi một ngày nào đó, ta nhìn vào gương và thấy tóc mình đã thay đổi. Không phải hôm qua nhưng cũng không biết từ lúc nào.

Thời gian có một cách đi rất lạ. Khi ta nhìn từng ngày nó đi rất chậm. Nhưng khi nhìn lại nó đã đi rất xa.

... "Đắc ý tu tận hoan"

Lý Bạch tiếp:

人生得意須盡歡,
莫使金樽空對月。

Nhân sinh đắc ý tu tận hoan,
Mạc sử kim tôn không đối nguyệt.

> Khi đời còn có lúc vui, hãy vui cho trọn.
> Đừng để chén vàng trống không trước trăng.

Đây là chỗ Lý Bạch thường bị hiểu lầm. Có người đọc ông như một nhà thơ của hưởng lạc nhưng Lý Bạch không đơn giản nói cứ vui đi. Ông đang nói *đừng để đời trôi qua mà không thật sự sống.*

... "Tận hoan" không phải "vô độ"

Đây là một điểm quan trọng. Tận hoan là vui hết lòng. Không có nghĩa phá hủy đời mình. Không có nghĩa bất chấp mọi hậu quả. Không có nghĩa sống cho hôm nay và mặc kệ ngày mai. Đó không phải Lý Bạch.

"Nhân sinh đắc ý tu tận hoan" có thể hiểu sâu hơn *khi hạnh phúc đến, hãy biết nhận ra nó*, bởi rất nhiều người đang hạnh phúc, nhưng không biết mình đang hạnh phúc.

Họ chỉ nhận ra sau khi nó đã mất.

... Một bữa cơm bình thường

Ta thường tưởng hạnh phúc phải là một chuyến đi lớn một thành công lớn một sự kiện lớn. Nhưng rồi nhiều năm sau, điều ta nhớ lại có thể là một bữa cơm, một buổi chiều, một cuộc nói chuyện, một lần cả gia đình còn đông đủ, một người bạn còn chưa đi xa…

Lúc ấy, ta không biết đó là một ngày đặc biệt. Nhưng sau này, nó trở thành đặc biệt.

Lý Bạch có lẽ muốn nói *hãy biết điều gì đang có mặt trước khi nó trở thành quá khứ.*

... Đó chính là uống rượu với thời gian

Ta không uống để quên thời gian. Ta uống để ý thức về thời gian.

Một chén rượu được nâng lên. Rồi đặt xuống.

Một khoảnh khắc đi qua. Bạn bè già đi. Trăng đổi. Mùa thay. Và ta vẫn ngồi đây.

Rượu vì thế trở thành một nghi thức nhỏ. Một cách nói với đời *Ta biết ngươi đang trôi. Nhưng hôm nay, ta vẫn còn ở đây.*

... Đào Tiềm: uống rượu để trở về với mình

Nếu Lý Bạch là rượu của dòng sông lớn, thì Đào Tiềm là rượu của hàng rào cúc.

Bài thơ nổi tiếng trong tập *Ẩm tửu* có câu:

採菊東籬下,
悠然見南山。

Thái cúc Đông ly hạ,
Du nhiên kiến Nam sơn.

> Hái cúc dưới hàng rào phía đông,
> thảnh thơi nhìn thấy núi Nam.

Điều kỳ lạ là núi không được "tìm thấy". Đào Tiềm không đi săn cảnh đẹp. Ông chỉ hái cúc. Rồi thấy núi.

... "Du nhiên" — một trạng thái đã mất của người hiện đại

Chữ 悠然 — *du nhiên* rất khó dịch.

Không phải lười biếng. Không phải vô mục đích. Nó là thong thả, tự tại, không bị thúc ép.

Đào Tiềm hái cúc không phải để đăng ảnh. Không phải để chứng minh đời sống thanh nhàn. Không phải để ai ngưỡng mộ.

Ông hái cúc và nhìn thấy núi. Có lẽ đó là hạnh phúc.

... Hạnh phúc thường xuất hiện khi ta không săn đuổi nó

Đây là điều Đào Tiềm khác với nhiều người.

Chúng ta thường nói đi tìm hạnh phúc nhưng hạnh phúc không phải lúc nào cũng giống một vật bị đánh mất. Càng chạy theo, đôi khi càng xa.

Đào Tiềm không tìm Nam sơn. Nam sơn xuất hiện. Bởi ông đã đủ chậm để nhìn thấy.

... Tô Thức: uống với trăng, nhưng không chạy trốn đời

Đến Tô Thức, rượu lại có một ý nghĩa khác. Trong *Thủy Điệu Ca Đầu*, ông bắt đầu:

明月幾時有？
把酒問青天。

Minh nguyệt kỷ thời hữu?
Bả tửu vấn thanh thiên.

> Trăng sáng từ bao giờ có?
> Nâng chén rượu,
> hỏi trời xanh.

Một con người nhỏ bé. Một chén rượu nhỏ bé. Một bầu trời vô cùng.

Và giữa hai thứ ấy: một câu hỏi.

... Con người luôn hỏi những câu hỏi không có câu trả lời

Trăng có từ bao giờ?
Đời người là gì?
Tại sao phải chia ly?
Tại sao người tốt cũng đau khổ?
Tại sao thời gian không dừng lại?

Tô Thức biết trời sẽ không trả lời. Nhưng ông vẫn hỏi.

Có lẽ con người không chỉ sống bằng câu trả lời. Con người còn sống bằng những câu hỏi lớn.

... "Nhân hữu bi hoan ly hợp"

Rồi Tô Thức viết:

人有悲歡離合,
月有陰晴圓缺。

Nhân hữu bi hoan ly hợp,
Nguyệt hữu âm tình viên khuyết.

> Người có buồn, vui, ly, hợp.
> Trăng có mờ, sáng, tròn, khuyết.

Đó là quy luật.

Con người muốn luôn vui. Muốn luôn được gặp. Muốn không bao giờ mất. Nhưng đời không vận hành như vậy.

... Tô Thức không bảo ta đừng buồn

Đây là điều rất đáng quý. Ông không nói đừng buồn. Không nói đừng nhớ. Không nói đừng đau. Ông chỉ đặt nỗi buồn vào trong một trật tự lớn hơn.

Trăng cũng có lúc khuyết nhưng rồi lại tròn. Đời người có lúc ly, có lúc hợp.

Không có gì luôn ở nguyên một trạng thái.

... Và vì thế: "Đãn nguyện nhân trường cửu"

Bài từ khép lại:

但願人長久，
千里共嬋娟。

Đãn nguyện nhân trường cửu,
Thiên lý cộng thiền quyên.

> Chỉ mong người được lâu dài,
> ngàn dặm cùng ngắm một vầng trăng đẹp.

Đây là một lời chúc nhưng cũng là một sự chấp nhận.

Không phải lúc nào chúng ta cũng ở gần nhau nhưng nếu cùng nhìn một vầng trăng, thì khoảng cách bớt xa.

... Rượu ở Lý Bạch, rượu ở Tô Thức

Lý Bạch thấy nước sông chảy không trở lại và nói hãy sống.

Tô Thức thấy trăng tròn rồi khuyết và nói hãy hiểu.

Một người mãnh liệt. Một người trầm tĩnh.

Một người nâng chén trước dòng thời gian. Một người nâng chén hỏi trời.

Nhưng cả hai cùng trả lời một câu hỏi: *đời hữu hạn, vậy ta phải làm gì?*

Lý Bạch nói: sống hết lòng.

Tô Thức nói: sống với sự hiểu biết.

... Nguyễn Khuyến: rượu của tuổi già

Đến thơ Việt Nam, rượu lại mang một giọng khác.

Ở Nguyễn Khuyến, ta không còn thấy nhiều cuồng phóng của Lý Bạch. Không thấy triết luận lớn của Tô Thức. Ta thấy một người già, một làng quê, một mùa thu, một chén rượu.

Bài *Thu ẩm* viết:

> Năm gian nhà cỏ thấp le te,
> Ngõ tối đêm sâu đóm lập lòe.
> Lưng giậu phất phơ màu khói nhạt,
> Làn ao lóng lánh bóng trăng loe.

Và rồi:

> Rượu tiếng rằng hay, hay chẳng mấy,
> Độ năm ba chén đã say nhè.

Một tiếng cười rất nhẹ. Một cái say rất hiền.

... Say hay là tỉnh?

Nguyễn Khuyến nói "năm ba chén đã say nhè" nhưng người đọc có cảm giác ông không say. Hoặc ông đang say một điều khác.

Say mùa thu. Say ký ức. Say sự yên tĩnh. Và cũng có thể say để không phải nói hết những điều mình biết.

Có những thời đại tỉnh táo quá cũng đau.

... Rượu đôi khi là một cách im lặng

Không phải người uống rượu nào cũng muốn nói nhiều. Có người uống để bớt nói.

Nguyễn Khuyến về quê. Một thời đại đã đổi. Một nền chính trị đã đổi. Những người từng có lý tưởng phải học cách sống với thất vọng.

Một chén rượu đôi khi là nơi không cần giải thích.

... "Rượu ngon không có bạn hiền"

Ta lại nhớ đến Nguyễn Khuyến trong bài *Khóc Dương Khuê*.

Rượu ngon không có bạn hiền,
Không mua không phải không tiền không mua.

Đến đây, rượu không còn là rượu. Nó là ký ức của một cuộc trò chuyện.

Một chén rượu chỉ thật sự có nghĩa khi bên kia bàn: còn một người. Và khi người ấy mất: rượu vẫn còn, nhưng cuộc đời đã thiếu đi một âm thanh.

... Nguyễn Công Trứ: uống để sống một đời không hổ thẹn

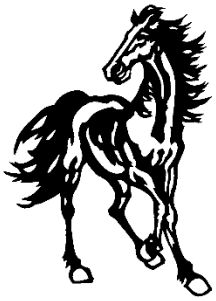

Nếu Nguyễn Khuyến là rượu của hoài niệm, thì Nguyễn Công Trứ là rượu của chí khí.

Ông thuộc về một thế giới khác. Một thế giới vào đời, lập công, hưởng đời, và không sợ bị người khác phán xét.

Nguyễn Công Trứ không thích một cuộc sống nhỏ bé. Ông muốn sống cho ra sống.

Tinh thần ấy có thể tóm lại trong chữ *hành lạc.* Nhưng hành lạc của Nguyễn Công Trứ không đơn giản là hưởng thụ. Đó là *ý thức rằng đã sinh ra làm người thì phải sống cho xứng đáng với kiếp người.*

... "Đã mang tiếng ở trong trời đất"

Câu thơ nổi tiếng:

> Đã mang tiếng ở trong trời đất,
> Phải có danh gì với núi sông.

Ngày nay, chúng ta có thể không hoàn toàn đồng ý với chữ danh. Nhưng nếu hiểu sâu hơn, đó không phải chỉ

là nổi tiếng. Đó là câu hỏi *Ta đã có mặt trên đời này, vậy ta để lại điều gì?*

Một đời người không nhất thiết phải lớn lao nhưng không nên sống hoàn toàn vô thức.

... Uống rượu với thời gian, không phải uống để chạy trốn

Đây là điểm chung quan trọng nhất.

Lý Bạch: uống, nhưng nhìn thẳng vào Hoàng Hà.

Tô Thức: uống, nhưng hỏi trời xanh.

Đào Tiềm: uống, nhưng vẫn thấy Nam sơn.

Nguyễn Khuyến: uống, nhưng vẫn thấy mùa thu.

Nguyễn Công Trứ: uống, nhưng vẫn nghĩ về đời người.

Không ai trong số họ dùng rượu để phủ nhận thời gian. Họ dùng hình ảnh rượu để đối thoại với thời gian.

... Điều đáng sợ nhất không phải là thời gian trôi

Thời gian phải trôi. Không ai ngăn được. Điều đáng sợ hơn là ta không biết mình đã sống trong lúc thời gian trôi.

Một ngày qua. Ta chỉ làm việc. Một tháng qua. Ta chỉ bận. Một năm qua. Ta nói năm nay nhanh quá. Rồi mười năm. Ta nhìn lại. Và hỏi: *mười năm ấy đi đâu?*

... Có những người sống rất lâu nhưng không sống nhiều

Không phải tính bằng số tuổi. Một người có thể sống tám mươi năm. Nhưng luôn chờ một ngày nào đó mới bắt đầu sống. Khi có tiền hơn. Khi nghỉ hưu. Khi con lớn. Khi hết bận. Khi mọi chuyện ổn định.

Nhưng đời hiếm khi hoàn toàn ổn định.

Và nếu cứ chờ một ngày hoàn hảo, ta có thể chờ cả đời.

... "Đợi" là một cách thời gian lấy mất đời ta

Đợi khi nào rảnh. Đợi khi nào khỏe hơn. Đợi khi nào có đủ tiền. Đợi khi nào người khác thay đổi. Đợi khi nào hết lo.

Nhưng trong lúc đợi, thời gian vẫn đi.

Lý Bạch nhìn Hoàng Hà và nói *bất phục hồi.*

Đó là lời nhắc: *không phải mọi điều đều có thể để ngày mai.*

... Nhưng sống hôm nay không có nghĩa là sống vội

Đây là một nghịch lý đẹp.

Biết thời gian ngắn không nhất thiết khiến ta sống nhanh hơn. Đôi khi khiến ta sống chậm hơn. Ăn một bữa cơm kỹ hơn. Nói chuyện với một người lâu hơn.

Đọc một bài thơ chậm hơn. Ngồi dưới một gốc cây lâu hơn.

Bởi ta hiểu: *đây không phải là chuyện có thể làm mãi mãi.*

... Đào Tiềm và nghệ thuật không bỏ lỡ Nam sơn

Đào Tiềm hái cúc và thấy Nam sơn.

Ngày nay, chúng ta có thể đi ngang một ngọn núi, mà không nhìn. Đi qua một buổi chiều đẹp, mà không thấy. Ngồi cạnh một người thân, mà tâm trí ở nơi khác. Không phải vì cảnh không đẹp. Mà vì ta không có mặt.

Đó có lẽ là một dạng mất mát trước khi mất.

.... "Có mặt" là một hình thức sống

Có mặt khi ăn. Có mặt khi nói chuyện. Có mặt khi nghe một bài nhạc. Có mặt khi đọc một bài thơ. Có mặt khi ngồi với người mình thương.

Nghe rất đơn giản. Nhưng khó. Bởi thân ta thường ở đây nhưng tâm ở một nơi khác.

Người xưa có thể không dùng từ 'mindfulness'. Nhưng họ biết *du nhiên, nhàn, độc tọa, bả tửu,...*

Đó đều là những cách trở về với khoảnh khắc mình đang sống.

... Uống một chén với thời gian

Ta không nhất thiết phải uống rượu. Đây là điều cần nói rõ.

"Uống rượu" trong bài này là một biểu tượng. Người không uống rượu vẫn có thể uống trà với thời gian. Ngồi bên một tách cà phê. Đi bộ với thời gian. Đọc sách với thời gian. Nghe nhạc với thời gian. Trồng cây với thời gian.

Điều quan trọng không phải trong chén có gì. Điều quan trọng là *ta có thật sự ngồi xuống với đời mình hay không.*

... Một ngày nào đó, chén sẽ được đặt xuống

Đây là điều người xưa hiểu.

Lý Bạch biết Hoàng Hà không trở lại.

Tô Thức biết trăng có tròn có khuyết.

Nguyễn Khuyến biết bạn già có thể mất.

Nguyễn Du biết ba trăm năm rồi cũng sẽ đến.

Không ai trong số họ không biết cái chết. Nhưng chính vì biết họ càng muốn nói về sự sống.

... Người biết đời hữu hạn thường yêu đời sâu hơn

Nghe có vẻ nghịch lý. Nhưng có lẽ đúng.

Nếu ta tin mọi thứ có thể giữ mãi, ta dễ coi thường. Nếu ta biết có thể mất, ta bắt đầu quý.

Một buổi sáng quý hơn. Một cuộc gặp quý hơn. Một người bạn quý hơn. Một mùa thu quý hơn.

Không phải vì thế giới thay đổi, mà vì cách ta nhìn thay đổi.

... Đó là điều Lý Bạch muốn giữ lại

"Nhân sinh đắc ý tu tận hoan" không nhất thiết là phải vui thật lớn. Đôi khi chỉ là đừng để niềm vui đi qua mà không nhận ra.

Một người con lớn lên. Cha mẹ già đi. Bạn bè thưa dần. Những mùa thu lặng lẽ đến.

Nếu ta cứ bận, một ngày nhìn lại, ta có thể thấy tất cả đã đi qua.

... Vậy chúng ta phải làm gì với phần đời còn lại?

Không ai có một công thức nhưng người xưa gợi cho ta vài điều.

Lý Bạch: hãy sống hết lòng.

Đào Tiềm: hãy biết sống chậm.

Tô Thức: hãy hiểu rằng đời có tròn có khuyết.

Nguyễn Khuyến: hãy biết quý một người bạn.

Nguyễn Công Trứ: hãy sống sao cho không hổ thẹn với đời mình.

Năm câu trả lời. Không hoàn toàn giống nhau nhưng có thể cùng tồn tại.

... Một đời đầy không có nghĩa là một đời bận

Có lẽ đây là điều cuối cùng cần nhớ.

Một đời đầy không phải là lịch kín. Không phải đi thật nhiều nơi. Không phải làm thật nhiều việc. Không phải sở hữu thật nhiều thứ.

Một đời đầy có thể chỉ là đã yêu, đã đọc, đã làm điều mình tin, đã có người bạn, đã biết ngồi yên, đã nhìn thấy một ngọn núi, đã không bỏ lỡ hoàn toàn đời mình.

... Khép lại: đừng để chén trống trước trăng

Lý Bạch nói:

莫使金樽空對月。
Mạc sử kim tôn không đối nguyệt.

Đừng để chén vàng trống không trước trăng.

Ta có thể đọc câu ấy theo nhiều cách, nhưng hôm nay, có lẽ ta đọc như một lời nhắc: *Đừng để đời mình trống trước những điều đẹp đẽ.*

Đừng đứng trước tình bạn mà không có thời gian. Đừng đứng trước một người thân mà không có mặt. Đừng

đứng trước một buổi chiều đẹp mà không nhìn. Đừng có cả một đời mà quên sống. Một ngày nào đó chúng ta cũng sẽ nhìn lại dòng sông của đời mình. Và nước đã chảy. Không thể quay lại đầu nguồn.

Nhưng nếu may mắn, ta có thể nói: *Ta không giữ được thời gian nhưng ít nhất, trong một vài khoảnh khắc, ta đã sống cùng nó*.

Có lẽ đó là cách tốt nhất để uống một chén với thời gian. Không phải uống để quên. Mà uống để nhớ rằng mình đang sống.